

M1

MỐC RANH GIỚI

RANH GIỚI XIN THÀNH LẬP CỤM CÔNG NGHIỆP

RANH GIỚI PHẦN KHU

BẢNG TỌA ĐỘ MỐC RANH GIỚI			
TÊN ĐIỂM	X (M)	Y (M)	KHOẢNG CÁCH (M)
1	2325785.993	394509.470	459.31
2	2325665.895	394952.799	489.04
3	2325563.787	395431.058	13.08
4	2325552.555	395437.756	305.04
5	2325263.038	395341.679	131.42
6	2325272.687	395210.611	105.37
7	2325174.308	395172.868	113.53
8	2325186.683	395060.017	329.15
9	2325249.632	394736.939	112.69
10	2325283.378	394629.417	242.69
11	2325362.611	394400.022	92.90
12	2325450.547	394370.064	110.98
13	2325590.416	394354.405	70.25
14	2325624.362	394383.492	204.93
1	2325785.993	394509.470	

P. YÊN TỬ

YT02

CN UÔNG BÍ 2
S=42,95HA

SÔNG SÉN

KCN UÔNG BÍ - TK I

KHU I

827 58500
40 20

UB07

PH

UB03

UB01

UB06

KHU G

3108 7500
40 5

KCN UÔNG BÍ - TK II

BẢN ĐỒ VỊ TRÍ XIN THÀNH LẬP CỤM CÔNG NGHIỆP UÔNG BÍ 2

PHƯỜNG UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

BẢN VẼ: QH-01 GHÉP: 01 x A0 TỶ LỆ: 1:5000 NGÀY: ... / ... / 2026

ĐƠN VỊ THOA THUẬN UBND PHƯƠNG LƯƠNG BÌ			
KÊM THEO		NGÀY THÁNG NĂM 2026	
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ CỘNG TỬ CP PHÁT TRIỂN KINH - CỤM CÔNG NGHIỆP PHÚ THANH			
KÊM THEO VĂN BẢN SỐ		NGÀY THÁNG NĂM 2026	
BẢN DỒ VỊ TRÍ XIN THÀNH LẬP CỤM CÔNG NGHIỆP ƯƠNG BỈ 2			
PHƯƠNG LƯƠNG BÌ, TỈNH QUẢNG NINH			
BẢN VẼ: QH-01	GHEP: 01 x A0	TỶ LỆ: 1:5000	NGÀY:/.../2026